

**THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM**
Số: **09**/QĐ-TTX

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **07** tháng **4** năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số và triển khai năm dữ liệu (thực hiện ĐA 06)
của Thông tấn xã Việt Nam năm 2023

TỔNG GIÁM ĐỐC THÔNG TẤN XÃ VIỆT NAM

Căn cứ Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27 tháng 09 năm 2019 của Bộ Chính trị về một số chủ chương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Nghị định số 87/2022/NĐ-CP ngày 26 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của TTXVN;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt "Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 29/QĐ-TTX ngày 10/12/2021 của Tổng Giám đốc Thông tấn xã Việt Nam(TTXVN) về việc phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi số của TTXVN giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 17/QĐ-UBQGČĐS ngày 4/4/2023 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này “Kế hoạch chuyển đổi số và triển khai năm dữ liệu của Thông tấn xã Việt Nam năm 2023”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Giám đốc Trung tâm Kỹ thuật thông tấn, Chánh Văn phòng và Thủ trưởng các đơn vị trong ngành chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. 

Nơi nhận:

- Lãnh đạo TTXVN;
- Như điều 3;
- Lưu VT.

KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC


Nguyễn Tuấn Hùng

**THÔNG TẤN XÃ
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

KẾ HOẠCH

chuyển đổi số và triển khai năm dữ liệu của TTXVN năm 2023

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09/QĐ-TTĐ ngày 07 tháng 4 năm 2023 của
Tổng Giám đốc TTXVN)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

Mục tiêu tổng quát

Đảm bảo việc triển khai thực hiện Quyết định số 749/QĐ-TTĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 phù hợp với điều kiện thực tiễn của TTXVN.

Ứng dụng, khai thác công nghệ số, dữ liệu số và các công cụ thông minh trong đa dạng các hoạt động của ngành; tập trung vào các khâu: nâng cao hiệu quả điều hành, quản trị, thu thập, phân phối và xử lý thông tin nhằm gia tăng hiệu quả trong quản lý, điều hành và sản xuất thông tin, đảm bảo chất lượng thông tin và xây dựng được các mô hình truyền thông mới. Hướng tới mục tiêu chung là xây dựng TTXVN thành cơ quan thông tấn đa phương tiện chủ lực quốc gia.

Mục tiêu cơ bản

- a) Hiện đại hóa hạ tầng CNTT
 - Mạng diện rộng (WAN) của TTXVN sử dụng kênh truyền cáp quang dùng riêng (có dự phòng) kết nối 03 trụ sở chính có tốc độ tối thiểu 100 Mbps và với Mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng, Nhà nước.
 - Hình thành mạng lưới trung tâm dữ liệu dự phòng nhiều điểm, đáp ứng 80% nhu cầu lưu trữ, tính toán và xử lý dữ liệu của TTXVN, có tính sẵn sàng, độ ổn định cao; 80% máy chủ sử dụng công nghệ ảo hóa.
 - 100% các hệ thống thông tin quan trọng của TTXVN được bảo vệ theo mô hình 4 lớp.
- b) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và Chính phủ điện tử
 - 90% hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% phần mềm quản lý văn bản và điều hành được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia phục vụ việc gửi, nhận văn bản điện tử; 90% văn bản trao đổi với các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử.

- Cập nhật CPĐT TTXVN đảm bảo tính khả thi, phù hợp xu hướng và công nghệ. Gắn chặt ứng dụng công nghệ thông tin với cải cách hành chính, thay đổi lề lối làm việc.

- Từng bước hoàn thành nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu giữa các HTTT, CSDL trong TTXVN; Đảm bảo kết nối trực tiếp với các Bộ, ngành, địa phương (khi cần) hoặc thông qua nền tảng kết nối, tích hợp chia sẻ dữ liệu quốc gia.

- Từng bước gia tăng, làm giàu Dữ liệu nội bộ TTXVN, chuẩn bị cho công tác phân tích dữ liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành.

c) Xây dựng, ứng dụng công nghệ thông minh trong nghiệp vụ chuyên ngành báo chí-truyền thông.

- Xây dựng hệ thống chuyển đổi văn bản sang tiếng nói đa ngữ riêng của TTXVN đáp ứng trên 50% số lượng ngoại ngữ đang được sử dụng tại TTXVN, có thể sử dụng chung trên tất cả các kênh thông tin điện tử của ngành.

- Xây dựng và chuẩn hóa hệ thống chia sẻ, kết nối thông tin và nội dung số của TTXVN, đảm bảo khả năng kết nối đến các nền tảng phân phối nội dung quốc tế lớn, nhằm thực hiện chức năng thông tấn nhà nước trong việc đăng, phát thông tin, văn kiện chính thức của Đảng và Nhà nước; cung cấp thông tin phục vụ yêu cầu lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước; thu thập, phổ biến thông tin bằng các loại hình báo chí và truyền thông đa phương tiện phục vụ các cơ quan thông tin đại chúng, công chúng và các đối tượng khác trong và ngoài nước.

II- CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

1.1 Chuyển đổi nhận thức

a) Đẩy mạnh tuyên truyền trong và ngoài TTXVN nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về vai trò và lợi ích của chuyển đổi số, triển khai Đề án 06 nói chung và vai trò chuyển đổi số của ngành: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền, thiết lập chuyên đề, chuyên mục về Chuyển đổi số/ Triển khai Đề án 06 trên các sản phẩm thông tin chủ lực của TTXVN.

b) Thúc đẩy, tạo điều kiện việc nghiên cứu, sáng tạo, và thử nghiệm các công nghệ số tại TTXVN. Tham gia mạng lưới nghiên cứu khoa học và sáng tạo trong phát triển công nghệ số trong báo chí-truyền thông.

c) Tổ chức các sự kiện về chuyển đổi số của TTXVN nhằm cung cấp thông tin cũng như thu hút sự quan tâm trong nội bộ ngành cũng như của doanh nghiệp, cộng đồng.

1.2 Xây dựng, kiện toàn chính sách, quy định

a) Sửa đổi bổ sung các quy định về an ninh, an toàn thông tin TTXVN.

b) Xây dựng bộ tiêu chuẩn kết nối kỹ thuật trong toàn ngành nhằm đảm bảo khả năng kết nối và mở rộng các hệ thống thông tin của TTXVN và các đơn vị trực thuộc.

c) Thường xuyên cập nhật, duy trì hệ thống quản lý an toàn thông tin đối với trung tâm dữ liệu theo tiêu chuẩn ISO/IEC 27001.

1.3 Hoàn thiện và phát triển Hạ tầng số

a) Phát triển hạ tầng trên cơ sở hạ tầng sẵn có của ngành, bổ sung, nâng cấp trên cơ sở phù hợp nhu cầu kết nối, liên thông, đảm bảo sự đồng bộ giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ ngành và với Chính phủ, các bộ, ngành và địa phương khác.

b) Phát triển, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật tại các trung tâm dữ liệu TTXVN đáp ứng sự tăng trưởng về thu thập, lưu trữ và xử lý dữ liệu.

c) Xây dựng các hệ thống chuyên đổi tiếng nói- văn bản đa ngữ làm cơ sở cho việc phát triển các ứng dụng, các tính năng tự động trong thu thập, xử lý và phân phối thông tin của TTXVN.

1.4 Phát triển dữ liệu số

a) Tổ chức xây dựng CSDL dùng chung có khả năng định danh mọi tổ chức, cá nhân thuộc TTXVN, đảm bảo tính chính xác, tức thời, đáp ứng mọi yêu cầu trong công tác quản lý, điều hành và sản xuất, kinh doanh.

b) Xây dựng và ban hành danh mục CSDL TTXVN.

c) Chuẩn bị nền tảng kết nối các CSDLQG

d) Xây dựng hệ thống CSDL báo chí về nhân vật, sự kiện

e) Thực hiện số hóa kho ảnh tư liệu quốc gia do TTXVN quản lý

1.5. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin

a) Tổ chức lực lượng ứng cứu sự cố an toàn, an ninh mạng;

b) Hoàn thành xây dựng trung tâm giám sát an toàn thông tin TTXVN, kết nối, chia sẻ với Trung tâm an toàn không gian mạng quốc gia;

c) Thực hiện kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin định kỳ cho các hệ thống thông tin của ngành.

d) Triển khai đảm bảo an toàn, an ninh thông tin cho hệ thống thông tin của đơn vị theo đúng cấp độ an toàn thông tin của hệ thống thông tin.

1.6 Hợp tác quốc tế, nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số

a) Tổ chức hợp tác sâu, rộng với các hãng thông tấn và tổ chức báo chí quốc tế lớn trên thế giới trong việc đào tạo, nghiên cứu, thử nghiệm và đầu tư các giải pháp về chuyển đổi số trong báo chí-truyền thông.

b) Khuyến khích hợp tác với các đơn vị khoa học, các công ty, nhóm cá nhân khởi nghiệp trong việc nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng và triển khai công nghệ mới, công nghệ thông minh trong hoạt động của ngành.

c) Ưu tiên bố trí ngân sách khoa học công nghệ cho các đề tài nghiên cứu về chuyển đổi số trong lĩnh vực báo chí-truyền thông.

1.7 Phát triển nguồn nhân lực

a) Triển khai các chương trình đào tạo về lãnh đạo chuyển đổi số cho lãnh đạo các đơn vị trực thuộc TTXVN.

b) Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động của TTXVN về ứng dụng CNTT, chuyển đổi số.

c) Thúc đẩy công tác đào tạo chuyên sâu về CNTT cho đội ngũ kỹ thuật-công nghệ của TTXVN.

2. Phát triển TTXVN số

a. Tiếp tục đẩy mạnh việc triển khai, phát triển Chính phủ điện tử TTXVN.

b. Phát triển và hoàn thiện các các hệ thống thông tin nghiệp vụ của các đơn vị nghiệp vụ; tạo lập hệ dữ liệu mở liên thông giữa các hệ nghiệp vụ cho phép dễ dàng phân tích, tổng hợp phục vụ điều hành, quản trị.

III – KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí từ ngân sách nhà nước bao gồm chi thường xuyên, chi sự nghiệp và chi đầu tư phát triển của TTXVN.

- Kinh phí tự cân đối và huy động hợp pháp khác của các đơn vị sự nghiệp.

- Kinh phí từ các dự án, nhiệm vụ thực hiện theo hình thức hợp tác công tư, tài trợ, giao nhiệm vụ, hình thức đặt hàng tùy theo từng nhiệm vụ cụ thể.

- Các nguồn huy động hợp pháp khác.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thông tin

a) Chủ trì thực hiện các nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số và triển khai Đề án 06 trên các kênh thông tin được phụ trách, phối hợp với các đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách theo thẩm quyền.

b) Phối hợp với các đơn vị liên quan, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách theo thẩm quyền.

2. Trung tâm Kỹ thuật thông tấn

a) Làm đầu mối giúp Tổng giám đốc chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình này.

b) Làm đầu mối phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng văn bản, quy định, các tiêu chuẩn, quy chuẩn công nghệ thông tin và các kỹ thuật chuyên ngành.

c) Làm đầu mối xây dựng và phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, nền tảng số trong lĩnh vực chuyên ngành.

3. Ban Kế hoạch Tài chính

a) Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn xây dựng các chính sách, cơ chế tài chính cho ứng dụng, phát triển CNTT.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị thông tin xây dựng các chính sách, cơ chế tài chính cho công tác tuyên truyền về chuyển đổi số.

c) Tham mưu, đề xuất với Tổng giám đốc về phân bổ nguồn vốn bảo đảm kinh phí để triển khai thực hiện các nhiệm vụ trong Chương trình.

4. Văn phòng

Phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật xây dựng, triển khai các nhiệm vụ về hiện đại hóa hành chính và quản trị thông minh tại TTXVN.

5. Ban Thư ký biên tập và Quan hệ đối ngoại

Làm đầu mối, phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn thực hiện các nội dung hợp tác quốc tế trong chương trình này.

6. Ban Tổ chức- Cán bộ

Làm đầu mối, phối hợp với Trung tâm Kỹ thuật Thông tấn thực hiện các nội dung kết nối với CSDL và CCVC do Bộ Nội vụ chủ trì.

7. Trung tâm Bồi dưỡng nghiệp vụ Thông tấn

Phối hợp với các đơn vị trong và ngoài TTXVN, xây dựng chương trình đào tạo và bồi dưỡng nghiệp vụ liên quan đến chuyển đổi số và triển khai Đề án 06.

8. Các đơn vị trực thuộc khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, xây dựng kế hoạch và chỉ đạo triển khai thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực phụ trách theo thẩm quyền./.